



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÁT TRIỂN GAS ĐÔ THỊ
越南城市燃气投资发展股份公司

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

越南社会主义共和国

独立 - 自由 - 幸福

Số: 01.../TTrHĐQT-KĐT

编号: 01 / TTrHĐQT-KĐT

Hà Nội, ngày 4 tháng 4 năm 2024

河内, 2024 年 4 月 4 日

TỜ TRÌNH

请示

Về việc báo cáo kết quả thù lao, lương HĐQT, BKS năm 2023 và KH chi trả 2024
关于 2023 年董事会, 监事会的工资薪酬发放情况和 2024 年工资薪酬支付计划
报告

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

敬致: 股东大会

Công ty báo cáo kết quả thực hiện thù lao, lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2023 và trình phương án chi trả thù lao năm 2024 như sau:

公司报告关于 2023 年董事会, 监事会工资薪酬发放的情况, 并呈上 2024 年工资薪酬支付计划如下:

I. Thực hiện năm 2023

2023 年折行情况

TT 序号	Họ tên 姓名	Lương 工资	Thù lao HĐQT 董事会薪酬	Cộng 合计	
I	HĐQT 董事会	706,742,598	108,000,000	814,742,598	



1	Nguyễn Thanh Tú 阮清秀	162,500,000	24,000,000	186,500,000	
2	Cheung YipSang 张叶生		8,000,000	8,000,000	Miễn nhiệm TVHĐQT từ ngày 22/04/2023
3	ZHU ZHILIN 朱志林	139,512,000	8,000,000	147,512,000	Miễn nhiệm TVHĐQT từ ngày 22/04/2023
4	Giang Nhượng Trì 将若池		18,000,000	18,000,000	Miễn nhiệm TVHĐQT từ ngày 28/09/2023
5	Yoon Kwon Seok 尹权锡		8,000,000	8,000,000	Miễn nhiệm TVHĐQT từ ngày 22/04/2023
6	Yang XiaoDong		12,000,000	12,000,000	Bổ nhiệm TVHĐQT từ ngày 22/04/2023
7	Huang HongJian	207,084,598	16,000,000	223,084,598	Bổ nhiệm TVHĐQT từ ngày 22/04/2023
8	Phạm Quế Linh		12,000,000	12,000,000	Bổ nhiệm TVHĐQT từ ngày 22/04/2023
9	Lyu ZhiMing	197,646,000	2,000,000	199,646,000	Bổ nhiệm TVHĐQT từ ngày 28/09/2023
II	BKS 监事会	206,550,827	37,000,000	243,550,827	
1	Gao Zhixin 郜志新		8,000,000	8,000,000	Miễn nhiệm TVHĐQT từ ngày 26/04/2023
2	Cao Lê Thu 高丽秋	206,550,827	8,000,000	214,550,827	Miễn nhiệm TVHĐQT từ ngày 26/04/2023
3	ZHANG BIN		12,000,000	12,000,000	Bổ nhiệm TVBKS từ ngày 22/04/2023
4	Đặng Thị Thu Giang 邓式秋江		9,000,000	9,000,000	Bổ nhiệm TVBKS từ ngày 22/04/2023

86
TƯ
ÂN
T
T
-TP

II. Kế hoạch chi trả năm 2024

2024 年薪酬支付计划

1. Mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 đề nghị như sau:

2024 年董事会和监事会成员薪酬建议如下:

- Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng
董事会成员: 2,000,000 越南盾/月
 - KSV: 1.500.000 đồng/tháng
监事会成员: 1,500,000 越南盾/月;
 - Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
监事会主席之薪酬: 2,000,000 越南盾/月
2. Lương theo quy chế trả lương của Công ty và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
董事会和监事会成员的工资将根据公司工资支付规定和公司生产经营情况确定。

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

呈请 2024 年度股东大会批准通过。

Trân trọng.

此致

敬礼!

Nơi nhận:

接收处

- Như trên;
- 如上;
- Lưu VT,
- 存档: 文员。

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

代表董事会

CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH TÚ

